

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 77/2018/HS-ST
Ngày 30-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hạnh

Bà Hà Thị Nga

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Anh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Anh Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận L, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Lương Văn H, sinh năm 1965 tại Hải Phòng; Nơi cư trú: Số 6/1/993 Đại lộ T, phường S, quận H, Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 2/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn Ph (đã chết) và bà Lê Thị G, có vợ đã ly hôn; có 01 con; tiền án, tiền sự: Chưa; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 20/12/2017, tạm giam ngày 23/12/2017; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h30' ngày 20/12/2017, Tổ công tác thuộc Cụm đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 1 B biển phối hợp Công an phường C, quận L, Hải Phòng phát hiện Lương Văn H đang điều khiển xe mô tô Damsan màu xanh biển kiểm soát 16K4-4664 có biểu hiện nghi vấn cất giữ trái phép chất ma túy tại khu

vực trước cửa nhà số 1 ngõ 275 đường N, phường C, quận L, Hải Phòng. Tiến hành kiểm tra, lực lượng Công an đã thu giữ tại túi áo khoác bên trái của H 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, nghi là Heroine. Ngoài ra, còn thu giữ của H 01 điện thoại Nokia màu vàng, số tiền 250.000 đồng và xe mô tô Damsan màu xanh biển kiểm soát 16K4-4664. Sau đó, đưa H cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Bản Kết luận giám định số 1170/KLGD ngày 20/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục chứa trong 01 gói giấy là ma túy, có trọng lượng 0,3787 gam, là loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Lương Văn H khai nhận: Khoảng 11h ngày 20/12/2017, H đi xe mô tô một mình vào đường tàu T để mua Heroine về sử dụng cho bản thân. Đến barie chắn tàu, H gặp và mua của 01 người nữ giới không biết tên, địa chỉ 400.000 đồng được 01 gói Heroine. H cất gói Heroine vừa mua được vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc rồi đi xe đến trước cửa nhà số 1 ngõ 275 đường N thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ cùng vật chứng.

Tại bản Cáo trạng số 69/CT-VKSLC ngày 17/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận L đã truy tố bị cáo Lương Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận có hành vi cất giữ trái phép 01 gói ma túy trọng lượng 0,3787 gam, là loại heroine mục đích để sử dụng như đã khai tại cơ quan điều tra và cáo trạng nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Lương Văn H và đề nghị HĐXX:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội xử phạt bị cáo Lương Văn H mức án tù 24 đến 30 tháng tù.

Bị cáo không có công việc ổn định và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng số ma túy còn lại sau giám định.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Nokia 6300 vỏ màu vàng và số tiền 250.000đ nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Vào hồi 11h 30' ngày 20/12/2017 bị cáo Lương Văn H có hành vi cất giữ trái phép 01 gói ma túy trọng lượng 0,3787 gam, là loại heroine với mục đích để sử dụng bị bắt quả tang tại khu vực trước nhà số 1/275 N, phường C, Quận L, Hải Phòng nên đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Lương Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Bị cáo phạm tội trước 0 giờ 00 phút ngày 01/01/2018 nhưng tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 có khung hình phạt nặng hơn tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Như vậy điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có lợi hơn so với khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Nên HĐXX căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; hướng dẫn số 04/TANDTC-PC ngày 09/1/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 để áp dụng đối với bị cáo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an xã hội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Nhân thân chưa có tiền án, tiền sự nhưng bản thân nghiện ma túy nên cần xử bị cáo mức án bắt cách ly khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo và giúp bị cáo cai nghiện ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án là lượng heroine còn lại sau giám định đã được niêm phong trong phong bì thư. Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Nokia 6300 vỏ màu vàng đã cũ thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo khai không còn sử dụng được và bị cáo không muốn nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

Xét số tiền 250.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án

[6] Đối với người nữ giới đã bán ma túy cho H, do H không biết tên tuổi, lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L không có cơ sở để điều tra, xử lý.

Đối với 01 xe mô tô Damsan màu xanh biển kiểm soát 16K4-4664, quá trình điều tra chưa xác minh được chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L tách hồ sơ để tiếp tục xác minh, làm rõ sau nên HĐXX không xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lương Văn H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 20 tháng 12 năm 2017.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng số ma túy còn lại sau giám định và 01 điện thoại Nokia 6300 vỏ màu vàng đã cũ (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/4/2018 giữa Công an quận Lê Chân và Thi hành án dân sự quận L)

Tiếp tục tạm giữ số tiền 250.000đ để đảm bảo việc thi hành án phần án phí, số tiền còn lại trả cho bị cáo (Theo biên lai thu tiền số 0004157 ngày 17 tháng 4 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận L.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND quận L;
- TAND thành phố H;
- Công an quận Lê Chân; PV27;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam;
- Thi hành án dân sự quận L;
- Sở Tư pháp TP H;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết Hồng